

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/DSST
Ngày: 13/9/2023
“*V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Nam
2. Bà Bùi Thanh Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2023/TLST-DS, ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST-DS ngày 03/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 97/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Tổng Văn Q**, sinh năm 1957.

Địa chỉ: X, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Ông Q ủy quyền cho bà **Nguyễn Hồng Ng**, sinh năm 1995 (có mặt).

Địa chỉ: 264 NTP, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Tấn L**, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: X, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 15/5/2013, ông Tổng Văn Q có cho ông Nguyễn Tấn L vay số tiền 50.000.000 đồng. Vì chỗ quen biết, nên hai bên không có thỏa thuận tính lãi suất, nếu ông L trả số tiền đã vay trong thời hạn không quá 12 tháng. Ông Q đã giao đủ số tiền trên cho ông L ngay tại thời điểm ký biên nhận tiền + Biên nhận nợ ngày 15/5/2013. Tuy nhiên, từ lúc vay đến nay, ông L không trả cho ông Q bất cứ khoản tiền nào như trong cam kết ký ngày 15/5/2013. Đến nay đã quá hạn trả nợ, nhưng ông L vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, cố tình trốn tránh trách nhiệm. Ông

Q có gửi văn bản đề nghị ông L trả nợ theo văn bản đề nghị trả nợ và tiền lãi ngày 12/11/2022 nhưng ông L không có phản hồi. Do đó, ông Q khởi kiện yêu cầu buộc ông Nguyễn Tấn L phải trả số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng, cùng tiền lãi phát sinh tính từ ngày 14/12/2022 đến khi xét xử sơ thẩm (tạm tính 12 tháng), cụ thể: $0,83\%/tháng \times 50.000.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 4.980.000 \text{ đồng}$.

Bị đơn Nguyễn Tấn L, đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thể hiện yêu cầu khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn Tổng Văn Q cung cấp, nhưng ông L đều vắng mặt không lý do, không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của ông Q và không có cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Vụ án đã được tiến hành công khai chứng cứ và không tiến hành hoà giải được do vắng mặt bị đơn.

Tại phiên toà, phía nguyên đơn rút lại 01 phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu tính lãi suất, chỉ yêu cầu buộc ông L trả số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Tổng Văn Q khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Tấn L trả số tiền đã vay theo Biên nhận tiền + Biên nhận nợ ngày 15/5/2013. Nên xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, bị đơn có nơi cư trú tại địa bàn quận Ô Môn, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ô Môn theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Tấn L, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông L theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về chứng cứ và đánh giá chứng cứ: chứng cứ chứng minh theo yêu cầu khởi kiện của mình là Biên nhận tiền + Biên nhận nợ ngày 15/5/2013, có chữ ký tên và ghi rõ họ và tên của ông Nguyễn Tấn L, Văn bản đề nghị trả nợ đề ngày 12/11/2022. Ông Nguyễn Tấn L đã được tổng đạt các văn bản tố tụng, Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ, kèm các chứng cứ tài liệu do nguyên đơn cung cấp. Tuy nhiên, bị đơn vẫn vắng mặt không lý do, cũng như không có cung cấp tài liệu, chứng cứ gì và cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời trình bày cùng các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự. Theo Biên nhận tiền + Biên nhận nợ ngày 15/5/2013 thể hiện ông Nguyễn Tấn L có vay của ông Tổng Văn Q số tiền 50.000.000 đồng, không có thỏa thuận lãi suất, thời hạn vay 12 tháng, có chữ ký và chữ viết của ông Nguyễn Tấn L, bị đơn không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Nên Hội đồng xét xử xác định bị đơn Nguyễn Tấn L có vay của nguyên đơn Tổng Văn Q số tiền 50.000.000 đồng là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quyền khởi kiện và yêu cầu trả tiền nợ vay: Nội dung thoả thuận vay tiền giữa các đương sự theo tờ Biên nhận tiền + Tờ cam kết ngày 15/5/2013, thì thoả thuận vay tiền của các đương sự thuộc trường hợp hợp đồng vay có thời hạn (12 tháng), không có thoả thuận lãi suất, Trước khi khởi kiện, ông Q có gửi cho ông L Văn bản trả nợ và tiền lãi đề ngày 12/11/2022, quá trình giải quyết vụ án, ông L cũng không có yêu cầu áp dụng thời hiệu trong giải quyết vụ án này. Ông Q chỉ yêu cầu ông L trả số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng nên có cơ sở buộc ông L trả cho ông Q số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng, ông Q rút lại yêu cầu tính lãi suất chậm trả đối với ông L. Đây là sự tự nguyện của đương sự, nên không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 96; Điều 147; Điều 177; Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự

Áp dụng: Điều 357, Điều 463; Điều 466, Điều, 468, Điều 470 Bộ luật dân sự.

Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tống Văn Q đối với ông Nguyễn Tấn L.

Buộc ông Nguyễn Tấn L phải trả cho ông Tống Văn Q số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với việc ông Q yêu cầu tính lãi suất chậm trả đối với ông L.

Kể từ ngày bản án, có hiệu L pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Tấn L chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Tống Văn Q là người cao tuổi có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí và án phí, nên được miễn theo quy định.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật), để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân Q. Ô Môn;
- Chi cục THA quận Ô Môn,
- Đường sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phường Văn Chính